

MỘT VÀI Ý KIẾN VỀ THỜI TIẾT VỤ CHIÊM XUÂN

KS. Khương Văn Biên

Trạm Dự báo và Phục vụ KTTV tỉnh Ninh Bình

Lúa chiêm xuân từ khi gieo đến khi thu hoạch căn bản sống trong điều kiện nhiệt độ bất lợi. Hai phần ba cuộc đời của lúa nằm trong thời kinh tế mùa đông rét lạnh. Vì vậy, có thể nói, hầu hết các giai đoạn phát dục, các quá trình sinh trưởng của lúa chiêm xuân đều có thể gặp những nhiệt độ thấp có hại. Ngoài ra, chế độ nhiệt mùa đông có tính biến động rất cao là một khó khăn rất lớn cho việc tiến hành gieo cấy vụ lúa chiêm xuân.

Qua nhiều năm cho thấy, muốn đạt năng suất cao, phải chọn thời kỳ lúa trở an toàn.

Trong báo cáo của ngành nông nghiệp trong phần chỉ đạo sản xuất vụ xuân có nhấn mạnh: “thời kỳ lúa chiêm xuân trở bông phải sau 20/IV mới đảm bảo an toàn”. Đây là một vấn đề rất lớn, vì định “mốc” cho thời điểm lúa trở sẽ liên quan đến cả quá trình gieo mạ, cấy và chăm bón.

Thời kỳ lúa trở bông phơi màu có liên quan mật thiết với nhiệt độ. Nhiệt độ phải trên 20 độ lúa chiêm mới trở bông phơi màu an toàn. Giới hạn nhiệt độ cao đối với lúa trở là 39 - 40 độ. Nhiệt độ thích hợp nhất đối với lúa trở bông phơi màu của lúa chiêm xuân là 25 - 30 độ.

Cuối tháng III đầu tháng IV nhiệt độ phần lớn đều cao hơn giới hạn 20 độ. Song trong thời kỳ này vẫn còn có những đợt rét muộn, tuy nhiệt độ không thấp lắm như các tháng giữa mùa đông lại gây ra những thiệt hại lớn, bởi vì trong giai đoạn này lúa chiêm rất yếu chịu rét.

Theo thống kê, từ thượng tuần tháng IV nhiệt độ trung bình hậu (5 ngày) đã hoàn toàn trên 20 độ, nhiệt độ trung bình ngày ổn định trên 20 độ với xác suất trên 70%, vào tuần hai tháng IV khả năng đạt trên 90%, còn tuần ba tháng III nhiệt độ trung bình ngày ổn định trên 20 độ, chiếm khả năng nhỏ hơn, chỉ khoảng 40%. Như vậy,

lúa chiêm trở vào cuối tháng III đầu tháng IV vẫn còn có khả năng gặp phải nhiệt độ không an toàn.

Để tránh khỏi thiệt hại (tuy chưa phải tuyệt đối) có thể nên cho lúa trở từ trung tuần tháng IV trở đi.

Tuy vậy, vẫn không thể cho lúa trở muộn được, vì nếu trở muộn thì tránh được nhiệt độ thấp, nhưng lại vấp phải gió "Lào" sớm. Gió Lào với nhiệt độ cao kết hợp với độ ẩm thấp, có tác hại lớn đối với lúa trở, hoa lúa nở ra không khép lại được, các bộ phận sinh lý bị khô đi.

Thời tiết gió Lào với nhiệt độ cao trên 35 độ, đồng thời độ ẩm dưới 55% chắc chắn ảnh hưởng đến trở bông phơi màu của lúa. Vào những ngày khô nóng như vậy lại gặp hạn hán, lúa sẽ tăng tỷ lệ lép và giảm năng suất.

Về thời vụ gieo mạ

Mạ chiêm xuân phát triển bình thường ở điều kiện nhiệt độ trên 20 độ. Khi nhiệt độ dưới 13 độ mạ sẽ ngừng sinh trưởng, dưới 12 độ kéo dài ngày, mạ sẽ chết.

Xét về nhiệt độ hàng tuần (10 ngày), hậu (5 ngày) từ 25/XI trở về trước, nhiệt độ trung bình hậu đều trên 20 độ, với khả năng bảo đảm trên 80%. Trong tháng XII khả năng có nhiệt độ dưới 13 - 14 độ chiếm 6 - 12%, nhất là từ hậu thứ 3 (từ 15/XII) trở đi sang tháng I, khả năng xuất hiện nhiệt độ tới hạn trên dao động trong khoảng 10 - 30% và có chiều hướng tăng vào các hậu 3 và 4 (15 - 20/IV) riêng hậu 4 chiếm gần 30%.

Trong điều kiện nhiệt độ như vậy không nên gieo mạ chiêm xuân sớm và xuân chính vụ quá sớm (trước 5/XI) hoặc quá muộn (sau 15/XII), nhóm xuân muộn cần gieo chậm lại vào cuối tháng I đầu tháng II. Bởi vì nếu không gieo như vậy sẽ có nhiều khả năng gặp phải nhiệt độ bất lợi (quá cao hoặc quá thấp).

Nếu gieo trước 5/XI sẽ gặp nhiệt độ còn quá cao, vì trong hai tuần đầu cuối tháng X và tuần đầu tháng XI số ngày có nhiệt độ trên 23 độ chiếm 60 - 80%. Khi đó, nếu gieo mạ rồi, trong suốt 2- 3 tuần nữa, nhiệt độ thích hợp nên mạ mọc mầm rất nhanh dễ dẫn đến mạ già óng. Nhưng nếu gieo muộn, có khả năng gặp nhiệt độ thấp. Số ngày nhiệt độ dưới 15 độ vào tuần 3 tháng XII đã có khá nhiều, có năm tới 20 ngày. Tính trung bình, số ngày nhiệt độ dưới 15 độ vào

cuối tháng XII, đầu tháng I trong mỗi tuần chiếm đến 35 - 50%. Nếu gặp nhiệt độ thấp như vậy mạ sẽ phát triển quá chậm.

Về thời vụ cấy

Lúa chiêm xuân bén rễ nhanh phải ở điều kiện nhiệt độ trên 20 độ, nhiệt độ trung bình ngày 13 - 14 độ. Muốn cho cây lúa chiêm xuân cấy xuống bén rễ và phục hồi được an toàn, nhiệt độ phải trên 14 độ. Mạ chiêm thường cấy trong khoảng tháng I là tháng rét nhất trong năm. Xét nhiệt độ trung bình hàng tuần từ tuần cuối tháng XII đến tuần đầu tháng II thấy rằng, nhiệt độ trung bình trong các tuần của tháng I thấp nhất khoảng 16 - 17 độ. Tuần cuối tháng XII và tuần đầu tháng II nhiệt độ thấp xấp xỉ 17 độ. Từ trung tuần tháng II trở đi nhiệt độ trung bình tuần đã trên 18 độ. Tỷ lệ số ngày có nhiệt độ trên 20 độ để cấy lúa chiêm bén rễ thuận lợi trong mỗi tuần chỉ từ 10 - 40%, riêng tháng I không quá 20%. Cho nên nói về an toàn để lúa cấy xuống khỏi chết phải dịch về cuối tháng XII hoặc sang tháng II. Nhưng vì phải bảo đảm cho những giai đoạn quan trọng hơn quyết định cho năng suất (như giai đoạn trổ bông) và cho thời vụ lúa mùa, ta phải buộc cấy lúa trong tháng rét lạnh.

Tuy nhiên, cấy vào tháng rét lạnh không phải không có nhiệt độ an toàn. Vì thông thường vào thời kỳ này các đợt rét và ấm xen kẽ nhau. Tỷ lệ số ngày trong một tuần có nhiệt độ trung bình trên 14 độ chiếm 70 - 90%, trong tháng I có 70 - 75%. Khả năng gặp nhiệt độ có hại cho lúa (dưới 12 độ) rất nhỏ, chỉ chiếm dưới 10%, nhiều nhất vào khoảng tuần hai tháng I tới 13%.

Diễn biến thời tiết trong vụ chiêm xuân phức tạp, do vậy chỉ đạo sản xuất nông nghiệp cần lưu ý:

- Không sợ rét làm chết mạ mà có chủ trương gieo mạ sớm lên.

- Thực hiện tốt việc “ruộng chờ mạ” làm đất và làm chủ nước, khi mạ đủ tuổi, lách vào vài ba ngày ấm lên một ít là cấy. Không nên để mạ đủ tuổi phải chờ ấm hẳn mới cấy vì chờ như vậy sẽ chậm thời vụ cấy và năng suất không cao.

- Theo dõi sát diễn biến thời tiết đủ điều hành kịp thời khâu gieo, cấy, chăm bón và bảo vệ lúa chiêm xuân./.